

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 31/10/2023

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Liên và ông Lương Tấn Nghị

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga – Thư ký TAND huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện VKSND huyện Tây Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn – Kiểm sát Viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 220/2023/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2023, về “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2023/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Hồ Đức Tr, sinh năm 1979;

Bị đơn: Trần Thị Cẩm Ng, sinh năm 1986;

Đồng địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Người làm chứng: Hồ Kim K, sinh năm 1956;

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

(Cùng có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Hồ Đức Tr trình bày: Ông Hồ Đức Tr và bà Trần Thị Cẩm Ng tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H vào ngày 08/02/2010. Sau thời gian chung sống hạnh phúc, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm

sống, thường xuyên cãi nhau, hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Mặc dù hai bên gia đình cố gắng khuyên ngăn nhiều lần nhưng hai vợ chồng sống không hạnh phúc.

Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6/2023 cho đến nay, không ai quan tâm ai, mạnh ai nấy sống. Nay ông Tr nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không tồn tại nên ông Tr yêu cầu được ly hôn với bà Ng.

Về con chung: Có 02 con chung tên Hồ Minh Nh, sinh ngày 05/11/2010 và Hồ Gia V, sinh ngày 02/10/2014. Khi ly hôn ông Tr yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung Hồ Minh Nh và Hồ Gia V và không yêu cầu bà Ng cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Về tài sản: Ông Tr không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn bà Trần Thị Cẩm Ng có đơn trình bày thống nhất ly hôn với ông Tr, thống nhất giao 02 con chung Hồ Minh Nh, Hồ Gia V cho ông Tr trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu giải quyết tài sản nhưng bà Ng không đến Tòa án nên không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn đã tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng. Nguyên đơn, bị đơn và người làm chứng vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử vụ án.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, Điều 56, Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình; chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, vì mâu thuẫn đã trầm trọng và kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; về con chung: 02 con chung Hồ Minh Nh, sinh ngày 05/11/2010 và Hồ Gia V, sinh ngày 02/10/2014 hiện do nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, hai cháu đều có nguyện vọng ở với nguyên đơn nên đề nghị Hội đồng xét xử giao 02 con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, bị đơn không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền được thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung mà không ai được cản trở; về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Các đương sự tranh chấp về ly hôn, là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn Trần Thị Cẩm Ng có nơi cư trú hiện nay tại: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm

a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

[1.2] Nguyên đơn, bị đơn, người làm chứng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, người làm chứng theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của đương sự:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Hồ Đức Tr và bị đơn Trần Thị Cẩm Ng tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Đồng, vào ngày 08/02/2010 là hôn nhân hợp pháp. Ông Tr khai trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau và sống ly thân từ tháng 6/2023 đến nay. Mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm ai.

Ý kiến ông Hồ Kim K là cha ruột của ông Tr cho biết hôn nhân giữa ông Tr và bà Ng không hạnh phúc, xảy ra nhiều mâu thuẫn, mâu thuẫn kéo dài từ tháng 6/2023 cho đến nay, không ai quan tâm ai, mạnh ai nấy sống đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị đơn bà Trần Thị Cẩm Ng cũng có ý kiến thống nhất ly hôn với ông Tr.

Như vậy, đủ cơ sở xác định, mâu thuẫn giữa ông Tr và bà Ng đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hồ Đức Tr như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[2.2] Về con chung: Xét thấy 02 con chung tên Hồ Minh Nh, sinh ngày 05/11/2010 và Hồ Gia V, sinh ngày 02/10/2014 có nguyện vọng được sống cùng nguyên đơn ông Tr; 02 con chung lâu nay đã quen sống cùng ông Tr, ông Tr và bà Ng thống nhất giao 02 con chung cho ông Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, để các cháu Nh, V phát triển tốt về thể chất lẫn tinh thần, cần giao 02 cháu Nh, V cho nguyên đơn ông Tr trực tiếp nuôi dưỡng, nguyên đơn ông Tr không yêu cầu bị đơn bà Ng cấp dưỡng nên HĐXX không xét.

[2.3] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn Hồ Đức Tr phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hồ Đức Tr.

1. Về hôn nhân: Nguyên đơn Hồ Đức Tr được ly hôn với bị đơn Trần Thị Cẩm Ng.

2. Về con chung: Giao 02 con chung tên Hồ Minh Nh, sinh ngày 05/11/2010 và Hồ Gia V, sinh ngày 02/10/2014 cho nguyên đơn Hồ Đức Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Bị đơn Trần Thị Cẩm Ng không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Nguyên đơn Hồ Đức Tr phải chịu 300.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012021 ngày 26/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

4. Về kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
 - CC THADS huyện Tây Hòa;
 - VKSND huyện Tây Hòa;
 - UBND xã Hòa Đồng
- CNKH số 225/2010);
- Dương sự;
 - Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Thúy

